

Số: 123/QĐ-UBND

Tuyên Quang, ngày 10 tháng 4 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt đơn giá dịch vụ sự nghiệp công trên địa bàn
huyện Sơn Dương năm 2024

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Điều 2 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019; khoản 2 Điều 57 Luật Quy hoạch ngày 24/11/2017;

Căn cứ Luật Giá ngày 20/6/2012; Điều 2 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Hàng không dân dụng Việt Nam ngày 21/11/2014; khoản 3 Điều 99 Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư ngày 18/6/2020; khoản 4 Điều 2 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 16/6/2022;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 26/5/2015; khoản 3 Điều 217 Luật Doanh nghiệp ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí thường xuyên;

Căn cứ Nghị định số 24/2023/NĐ-CP ngày 14/5/2023 của Chính phủ Quy định mức lương cơ sở đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;

Căn cứ Thông tư số 14/2017/TT- BXD ngày 28/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về hướng dẫn xác định và quản lý chi phí dịch vụ công ích đô thị;

Căn cứ Thông tư số 17/2019/TT-BLĐTBXH ngày 06/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn xác định chi phí tiền lương, chi phí nhân công trong giá, đơn giá sản phẩm, dịch vụ công sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước do doanh nghiệp thực hiện;

Căn cứ các Quyết định của Bộ trưởng Bộ Xây dựng: Số 591/QĐ-BXD ngày 30/5/2014 về việc công bố Định mức dự toán duy trì hệ thống thoát nước đô thị; số 592/QĐ-BXD ngày 30/5/2014 về việc công bố Định mức dự toán thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn đô thị; số 593/QĐ-BXD ngày 30/5/2014 về việc công bố Định mức dự toán duy trì cây xanh đô thị; số 594/QĐ-BXD ngày 30/5/2014 về việc công bố Định mức dự toán duy trì hệ thống điện chiếu sáng đô thị;

Căn cứ Quyết định số 06/2017/QĐ-UBND ngày 20/6/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định quy trình lập, thẩm định phương án giá, thẩm quyền, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong việc lập, thẩm định phương án giá; phân cấp quản lý giá đối với hàng hoá, dịch vụ thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang;

Căn cứ Quyết định số 18/2021/QĐ-UBND ngày 29/10/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng, đấu thầu sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang;

Căn cứ Quyết định số 13/2023/QĐ-UBND ngày 12/7/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng, đấu thầu sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang ban hành kèm theo Quyết định số 18/2021/QĐ-UBND ngày 29/10/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh;

Theo đề nghị của Sở Xây dựng tại Tờ trình số 696/TTr-SXD ngày 02/4/2024; ý kiến thẩm định của Sở Tài chính tại Văn bản số 763/STC-QLGCS&TCĐN ngày 29/3/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt đơn giá dịch vụ sự nghiệp công trên địa bàn huyện Sơn Dương năm 2024, cụ thể như sau:

1. Tên dịch vụ: Quét, gom rác đường phố, hè phố, ngõ xóm; trồng và quản lý, chăm sóc cây xanh, hoa cảnh vỉa hè, đường phố trên địa bàn thị trấn Sơn Dương, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang.

2. Địa điểm thực hiện: Thị trấn Sơn Dương, huyện Sơn Dương.

3. Chủ đầu tư: Ủy ban nhân dân huyện Sơn Dương.

4. Nguồn vốn: Ngân sách tỉnh.

5. Thời gian thực hiện: Năm 2024.

6. Đơn giá phê duyệt: Chi tiết theo phụ lục kèm theo.

Điều 2. Ủy quyền cho Ủy ban nhân dân huyện Sơn Dương phê duyệt dự toán/dự toán điều chỉnh thực hiện dịch vụ sự nghiệp công năm 2024 sau khi có kết quả thẩm định của Sở chuyên ngành với nguyên tắc giá trị dự toán phê duyệt không được vượt dự toán ngân sách tỉnh đã giao và chịu trách nhiệm trước pháp luật về Quyết định của mình.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân huyện Sơn Dương và các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ nội dung tại Điều 1, 2 Quyết định này tổ chức thực hiện theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

2. Các sở: Xây dựng, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư; Kho bạc Nhà nước Tuyên Quang theo chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn Ủy ban nhân dân huyện Sơn Dương thực hiện nội dung tại Quyết định này đảm bảo chặt chẽ, đúng quy định của pháp luật.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Tuyên Quang; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Sơn Dương và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch UBND tỉnh; (báo cáo)
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Như Điều 4;
- Chánh, các Phó CVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, ĐTXD. (TL)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Mạnh Tuấn

PHỤ LỤC**Đơn giá dịch vụ sự nghiệp công trên địa bàn huyện Sơn Dương năm 2024***(Kèm theo Quyết định số: 123/QĐ-UBND ngày 10 tháng 4 năm 2024 của UBND tỉnh)**ĐVT: Đồng*

STT	Mã hiệu ĐM	Nội dung dịch vụ	Đơn vị tính	Đơn giá
<i>(1)</i>	<i>(2)</i>	<i>(3)</i>	<i>(4)</i>	<i>(5)</i>
1	MT1.02.001	Công tác quét, gom rác đường phố bằng thủ công	Ha	905.712
2	MT1.02.002	Công tác quét, gom rác hè phố bằng thủ công	Ha	652.113
3	MT1.05.00	Công tác duy trì vệ sinh ngõ xóm bằng thủ công	1km	470.970
4	CX1.01.601	Tưới nước thấm cỏ không thuận chũng (tiểu đảo, dải phân cách) bằng xe bồn 5m ³	100m ² /lần	60.252
5	CX1.07.001	Bón phân thấm cỏ	100m ² /lần	50.257
6	CX1.05.001	Trồng dặm cỏ (cỏ mật)	1 m ² /lần	102.039
7	CX2.06.001	Duy trì cây hàng rào, đường viền	100m ² /năm	4.693.564
8	CX2.11.001	Duy trì cây cảnh tạo hình	100 cây/năm	15.030.793
9	CX2.10.001	Trồng dặm cây trở hoa, cây trang trí (cây Nguyệt Quế, cây Ngâu, cây Mai Vạn Phúc,...) ĐK tán 1m x cao 1m	100 cây	47.774.795
10	CX1.02.102	Phát thấm cỏ bằng máy	100m ² /lần	42.007

